

Tịnh Độ Đại Kinh Giải Diễn Nghĩa**Tập 562****Chủ giảng: Tịnh Không Pháp Sư****Chuyên ngữ: Liên Hải****Biên tập: Minh Tâm****Thời gian: 27.08.2011****Địa điểm: Phật Đà Giáo Dục Hiệp Hội – HongKong**

Chư vị pháp sư, chư vị đồng học, mời ngồi xuống. Mời quý vị xem Đại Thừa Vô Lượng Thọ Kinh Giải, trang 739 hàng thứ nhất.

“Bồ Tát vãng sanh đệ tứ thập nhị”, phẩm thứ 24. Hai hàng trước là Hoàng Niệm Lão, với đề cương của nội dung phẩm này, tam bối và biên địa nghi thành ở đoạn trước đều luận về phàm phu vãng sanh. Phẩm này thuyết minh về số lượng mười phương Bồ Tát vãng sanh vô lượng. Làm rõ thêm Tịnh Độ diệu pháp, Thánh phàm đều nhận, lợi độn đều được, phổ khuyến chúng sanh, cầu sanh cực lạc vậy.

Phần trước nói qua tam bối vãng sanh, và biên địa nghi thành. Mấy phẩm kinh văn này đều là nói phàm phu vãng sanh, cũng chính là nói đến chúng ta. Phẩm này Thế Tôn giới thiệu cho chúng ta về mười phương thế giới trong quốc độ chư Phật, Bồ Tát vãng sanh, số lượng không thể tính kể. Đặc biệt hiển thị ra pháp môn Tịnh Độ là phàm thánh đều nhận. Phàm phu trong mười phương thế giới vãng sanh và tình hình ở thế giới chúng ta dường như gần giống nhau, chúng ta đã biết rồi. Hiện tại xem Bồ Tát, cho nên càng hiển thị được sự vi diệu của Tịnh Tông. Phàm phu vãng sanh, Bồ Tát cũng vãng sanh, lợi độn đều được, lợi căn là chỉ cho những vị Bồ Tát, độn căn là nói lục đạo phàm phu chúng ta.

Phổ khuyến chúng sanh, chúng sanh này bao gồm cả Đẳng giác Bồ Tát, làm sao biết được? Trong Kinh Hoa Nghiêm chúng ta thấy Bồ Tát Văn Thù, Bồ Tát Phổ Hiền đều phát nguyện cầu sanh Tịnh Độ. Bồ Tát Văn Thù, Phổ Hiền là Bồ Tát Đẳng giác, không phải là người thường. Không những họ vãng sanh, họ khuyên răn 41 vị pháp thân Bồ Tát ở thế giới Hoa Tạng, Hoa tạng là Viên giáo, 41 vị này là Thập trụ, thập hạnh, thập hồi hướng, thập địa, đẳng giác. Đại chúng ở thế giới Hoa tạng cõi thật báo trang nghiêm, những người này đều vãng sanh Thế Giới Tây Phương Cực Lạc. Thế giới Cực Lạc nếu không có những thù thắng đặc biệt gì, làm sao họ lại đến đó? Cảnh quan này chúng ta phải đặc biệt lưu ý, phải nghiêm túc cẩn thận để quan sát. Thực

sự thấy rõ ràng rồi, thấy thấu đáo rồi, tự nhiên kiên định tín tâm của chúng ta đối với Tịnh Tông, kiên định nguyện vọng của chúng ta đối với việc cầu sanh Tịnh Độ.

Mời quý vị xem kinh văn.

“Di Lạc Bồ Tát bạch Phật ngôn: kim thử ta bà thế giới cập chư Phật sát, bất thoái Bồ Tát, đương sanh cực lạc quốc giả, kỳ số chỉ hà?” Đầu tiên Bồ Tát Di Lạc nêu câu hỏi. “Phật cáo Di Lạc, ư thử thế giới hữu thất bách nhị thập ức Bồ tát, dĩ tăng cúng dường vô số chư Phật, trực chúng đức bổn, đương sanh bỉ quốc, chư tiểu hành Bồ tát, tu tập công đức, đương vãng sanh giả, bất khả xung kế.”

“Xung” là tuyên nói, “kế” là tính toán. Nhân số nhiều quá, không thể tính toán được. Chúng ta xem chú giải của Niệm Lão.

“Thủ” vừa mở đầu, “Di Lạc đại sĩ khấu vấn”, thỉnh giáo với đức Thế Tôn. “Thử độ” là chỉ cho thế giới ta bà này, không phải là trái đất, thế giới ta bà rất lớn. Dùng cách nói của các nhà Thiên văn học ngày nay, đơn vị thế giới trong kinh Phật nói là một hệ ngân hà. Mặt trời mặt trăng đích thực là trung ương của hệ ngân hà, quay quanh hệ ngân hà, nghĩa là hệ mặt trời của chúng ta quay tròn quanh hệ ngân hà. Trung tâm của hệ ngân hà chính là núi tu di như trong kinh đã nói.

Ngày xưa lúc tôi học Phật, đó chính là 60 năm trước, rất nhiều pháp sư ngộ nhận tam thiên đại thiên thế giới mà trong kinh Phật nói, đơn vị thế giới đó đều cho rằng là hệ mặt trời, tôi cũng có cách nhìn như vậy. Tôi đến Bắc Kinh để thăm viếng Hoàng Niệm Lão, ông là người học khoa học, chúng tôi gặp mặt đã từng nói đến vấn đề này. Ông nói với tôi, trên thực tế đơn vị thế giới là hệ ngân hà. Quý vị xem mặt trời quay quanh hệ ngân hà, rất có lý! Trung tâm của hệ ngân hà chính là núi Tu di. Hiện tại các nhà khoa học nói với chúng ta, trung tâm của hệ ngân hà là lỗ đen, một lỗ đen rất lớn, lực hút của nó vô cùng mạnh, ngay cả ánh sáng cũng bị nó hút vào. Đúng lúc sang năm là một năm đặc biệt, chính là trái đất bắt đầu từ ngày này vòng quanh hệ ngân hà quay một vòng lại vòng đến nơi này. Sang năm sẽ lại trở về chỗ này, nó sẽ không dừng lại, sau khi đến nơi này rồi, từ đây xuất phát lại quay thêm một vòng nữa, một vòng này là hơn 20.000 năm. Sang năm là trung tâm của ngân hà, tức là núi tu di, trung tâm của núi tu di, mặt trời và trái đất xếp thành một đường thẳng, đây là một kiểu kỳ quan của thiên thể, rất khó gặp được. Gặp phải sự việc này rốt cuộc là cát hay hung? Cát hung họa phúc không ở

hiện tượng thiên nhiên mà ở lòng người. Nếu như lòng người chúng ta thiện lương, đó là cát, không phải hung. Nếu như lòng người bất thiện đó là hung chứ không phải cát, lời này rất quan trọng! Phật ở trong kinh thường nói với chúng ta “tất cả pháp từ tâm tướng sanh”. Sự vận hành của thiên thể chính là sự vận hành của những tinh cầu trong vũ trụ. Đó là đạo lý gì? Chính là từ tâm tướng sanh. Trái đất chúng ta ở trong không trung là tiểu tinh cầu, rất nhỏ. Mặt trời lớn hơn trái đất 1.300.000 lần, quý vị liền thấy quả đất này nhỏ nhoi biết bao, so với mặt trời thì đây là tinh cầu nhỏ. Mặt trời ở trong thái không cũng không phải là một tinh cầu lớn, những tinh cầu lớn hơn mặt trời rất nhiều, rất nhiều. Cho nên mặt trời không coi là lớn, vậy thì trái đất càng nhỏ nhoi rồi. Cư dân ở trên trái đất hiện nay mới 7 tỷ người, chư vị phải hiểu được 7 tỷ người, quý vị xem xem thế giới ta bà chúng ta vãng sanh “có 72 tỷ Bồ Tát”, trái đất mới có 7 tỷ. Phật Thích Ca Mâu Ni nói cho chúng ta, khu vực mà Ngài dạy học là một đại thiên thể giới. Một hệ ngân hà là một đơn vị thế giới. Một ngàn hệ ngân hà chính là một tiểu thiên thể giới được nói trong kinh Phật, lại lấy một tiểu thiên thể giới làm đơn vị, một ngàn lần tiểu thiên thể giới gọi là một trung thiên thể giới, lại lấy trung thiên thể giới làm đơn vị, một ngàn lần trung thiên thể giới như vậy mới là một đại thiên thể giới, chính là khu vực mà Phật Thích Ca Mâu Ni giáo hóa, một ngàn nhân một ngàn rồi nhân thêm một ngàn nữa, là một tỷ, cũng tức là phạm vi mà Phật Thích Ca Mâu Ni giáo hóa, là một tỷ hệ ngân hà. Sự nhận biết của thiên văn hiện tại của chúng ta còn chưa có cách gì để vượt qua một tỷ hệ ngân hà. Phạm vi này lớn biết bao!

Phật Thích Ca Mâu Ni có nhập niết bàn không? Không có. Ở trên trái đất thì ra đi rồi, nhưng ở tinh cầu khác Ngài vẫn còn, không biết có bao nhiêu là tinh cầu. Ở nơi nào có duyên, Phật liền hiện thân ở nơi đó, hiện thân khắp nơi. Giống như Phẩm Phổ Môn tán thán Quán Thế Âm Bồ Tát, gọi là “thiên xứ kỳ cầu thiên xứ ứng”. Thân Phật sở hiện là ứng hóa thân vô lượng vô biên. Bản thân Phật Thích Ca Mâu Ni trú ở đâu? Trú Cõi Thật báo trang nghiêm. Tam thiên đại thiên thể giới này là mười pháp giới. Mười pháp giới này đều là nơi chư Phật Bồ Tát ứng hóa, chúng sanh hữu duyên rộng lớn đến như vậy. Nước Phật giống như vậy, một cõi Phật là một tam thiên đại thiên thể giới, tức là một tỷ hệ ngân hà. Phạm vi này không lớn, có rất nhiều Phật. Ở trong Kinh Hoa Nghiêm chúng ta đọc đến phẩm hoa tạng thế giới, phẩm thế giới thành tựu, đây đều là giảng về đại vũ ở trong Kinh Hoa Nghiêm.

Ngày nay khoa học nói về vũ trụ rộng lớn, mười phương tam thế chư Phật Như Lai vô lượng vô biên, có rất nhiều chư Phật, không chỉ là một vị,

khu vực giáo hóa của họ có vị hai đại thiên thế giới, có vị năm sáu đại thiên thế giới, có vị mười mấy đại thiên thế giới. Vậy là lớn hơn Phật Thích Ca Mâu Ni rất nhiều rồi. Cho nên mỗi đức Phật nguyện lực của họ khác nhau. Thông thường phổ thông nhất là một tam thiên đại thiên thế giới, một tỷ hệ ngân hà. Khu vực này, cư dân trên tinh cầu đó thiện lương, có thể tùy thuận tánh đức, thông thường chúng ta gọi là thiên đường. Tinh cầu đó là thiên đường không có tai nạn. Cư dân ở nơi đó vô cùng hạnh phúc, vô cùng an vui, nơi đó có Tam bảo xuất hiện, có Thánh hiền đang dạy học. Nếu như nhân dân tạo tác ác nghiệp, không tin tưởng Thánh hiền, không tin tưởng Phật Bồ Tát, không tin tưởng có thần thánh, tạo vô lượng vô biên tội nghiệp, địa phương đó liền có tai nạn.

Tai nạn không phải tự nhiên, tự nhiên vô cùng tốt đẹp, sẽ không có tai nạn. Làm trái với tự nhiên, phá hoại tự nhiên, ngày nay chúng ta nói là sinh thái tự nhiên, phá hoại sinh thái tự nhiên, thí dụ thân người này cha mẹ sinh ra thân thể này, đây là tự nhiên, hiện tại có rất nhiều người phá hoại nó, phá hoại như thế nào? Sửa sắc đẹp, lúc sửa sắc đẹp chính là phá hoại sinh thái tự nhiên, sửa sắc đẹp cũng tốt, sửa sang cho quý vị đẹp hơn lúc trước rất nhiều, nhưng mười năm hai mươi năm sau tai nạn của quý vị liền đến rồi, phiền phức liền đến rồi, quý vị khổ không kể xiết. Mấy năm trước ở Úc châu có một người đồng tu, tôi không còn nhớ rõ nữa, làm công quả trong học viện chúng tôi, có một khoảng thời gian ở trong tinh xá của chúng tôi, tôi thấy cô ấy mỗi ngày đều rất khổ sở, tôi hỏi cô ấy làm sao vậy? Lúc cô ấy còn trẻ mũi đã từng làm phẫu thuật thẩm mỹ, cũng khoảng mười mấy năm về sau, chỗ đó phát bệnh, đau đớn vô cùng, gây cho tôi ấn tượng rất sâu, tôi liền nói với cô ấy, mặt mũi vốn có của cô là cha mẹ cô cho cô, đó gọi là tự nhiên, tự nhiên là hạnh phúc nhất, là mỹ mãn nhất, cô không tin tưởng cô chạy đến thẩm mỹ viện để phá hoại sinh thái tự nhiên, vậy cô sẽ phải chịu quả báo này. Trái đất mà chúng ta cư trú cũng như vậy. Ngày nay quý vị thấy những người thông minh này, khoa học kỹ thuật phát triển, làm phá hoại sinh thái của trái đất, chuốc lại rất nhiều tai họa. Cho nên tai nạn không phải là tự nhiên, tai nạn là phá hoại tự nhiên, hồi báo của đại tự nhiên. Quý vị phá hoại nó, nó phải đáp trả lại quý vị. Đáp trả chính là tai nạn.

Phàm là tinh cầu tốt đẹp, chúng ta ngày nay nói là thiên đường, tôn giáo thường gọi là thiên đường, trong Phật Pháp chúng ta gọi là Tịnh Độ. Vì sao gọi là Tịnh Độ? tâm địa thanh tịnh, không có tà tư tà niệm. Nơi họ cư trú chính là Tịnh Độ. Tịnh Độ cũng có nhiều loại khác nhau, phải xem phước báo người đó tu hành, phước báo lớn nhất, điều này mọi người đều hiểu

được là Thế giới Cực Lạc của Phật A Di Đà. Đây là phước báo thù thắng vô cùng, bắt đầu xem từ đâu? Quý vị xem nhiều Bồ Tát như vậy đều cầu sanh Tịnh Độ, nếu nó không thù thắng làm sao có thể khiến cho nhiều Bồ Tát đến học tập như vậy? Từ điểm này chúng ta có thể lãnh hội được, làm cho chúng ta nhìn thấy, nghe thấy rồi tự nhiên liền sanh khởi tín tâm, khích lệ chúng ta cũng phải phát nguyện đến Thế giới Cực Lạc. Quốc độ của Phật A Di Đà rất lớn rất lớn, không có cách gì tính kể, hơn nữa nó là cõi pháp tánh. Gọi là cõi pháp tánh chính là duy tâm sở hiện. Sở sanh sở hiện, nó không có biến hóa, tất cả những biến hóa là từ trong A lại da mà biến hiện ra. Lục đạo luân hồi của chúng ta đây không những là lục đạo, bên ngoài lục đạo có Thanh văn, Duyên giác, Bồ Tát, Phật. Chúng ta gọi nó là mười pháp giới. Chúng sanh trong mười pháp giới đều là dùng vọng tâm. Vọng tâm chính là A lại da, không phải là chân tâm. Cho nên thế giới này gọi là uế độ, không thanh tịnh, dùng chân tâm tức là thanh tịnh. Chân tâm, chúng ta giảng trên đề kinh là tâm thanh tịnh, tâm bình đẳng, tâm giác. Tâm giác là Cõi Thật báo trang nghiêm. Tâm bình đẳng là pháp giới tứ thánh: Thanh văn, Duyên giác, Bồ Tát, Phật. Tâm thanh tịnh là lục đạo. Nhưng trong lục đạo này không có ba đường ác. Vì sao vậy? vì tâm họ thanh tịnh, nếu như tâm không thanh tịnh, tâm nhiễm ô, thế nào gọi là nhiễm ô? Tự tư tự lợi là nhiễm ô; thị phi nhân ngã là nhiễm ô, tham, sân, si, mạn là nhiễm ô; sát, đạo, dâm, vọng là nhiễm ô. Có những thứ này thì nơi đó gọi là uế độ. Ngày nay chúng ta nói là nhiễm ô nghiêm trọng.

Hiện nay trái đất bị nhiễm ô rồi. Hiện nay chú trọng môi trường, môi trường có thể hữu hiệu hay không? Điều này rất nhiều năm rồi, tôi thường nói, cho dù làm môi trường như thế nào, thì kết quả vẫn hạn chế. Nguyên nhân là gì? Phải biết được gốc của thanh tịnh ở đâu, gốc thanh tịnh ở tâm người. Tâm người nếu không thanh tịnh, môi trường ta sinh sống liền không thể thanh tịnh. Cho nên bảo vệ môi trường bắt đầu nói từ đâu? Từ bảo vệ môi trường tâm lý, bảo vệ môi trường tinh thần, nên bắt tay từ đây. Môi trường trái đất bên ngoài tự nhiên liền có hiệu quả. Ngày nay cứ lo quản việc bên ngoài, tư tưởng hành vi chúng ta lại không quản, như vậy không được, như vậy là làm như thế nào cũng làm không tốt. Trên thực tế, trên vật chất dùng tâm để làm, đó là trị ngọn. Chúng ta buông bỏ ác niệm, làm cho chánh niệm khởi lên, đây là trị gốc. Phải hiểu rõ đạo lý này, thì bảo vệ môi trường trên trái đất chúng ta mới có hiệu quả. Có ai biết không? Có người biết. Hiện tại rất nhiều nhà khoa học đang nghiên cứu, càng ngày càng tiếp thu. Văn minh tinh thần quan trọng hơn văn minh vật chất rất nhiều! Văn minh tinh thần bắt tay từ đâu? Bắt tay từ giáo dục Thánh hiền.

Trung Quốc từ mấy nghìn năm trước lão tổ tông đã biết rồi, “kiến quốc quân dân, giáo học vi tiên”. Dạy những gì? Dạy quý vị làm như thế nào để làm người tốt, tiêu chuẩn của người tốt, cổ thánh tiên hiền có tiêu chuẩn. Tiêu chuẩn này phù hợp với đại tự nhiên, cũng chính là quy tắc của tự nhiên, không phải do người nào phát minh ra, không phải do người nào sáng tạo ra, không phải là học thuyết của người nào đó, không phải vậy! Là tổ tiên thế hệ này qua thế hệ khác truyền lại. Ngũ luân, ngũ thường, tứ duy, bát đức là tiêu chuẩn của người tốt. Trong Phật Pháp chính là thập thiện nghiệp đạo. Trong kinh Phật nói là tam quy ngũ giới. Đây là tiêu chuẩn người tốt trong Phật pháp. Quý vị xem trong kinh vừa mở ra, đã có câu “thiện nam tử, thiện nữ nhân”, tiêu chuẩn của thiện đó, quý vị thực sự có thể làm được thập thiện nghiệp đạo, làm được tam quy ngũ giới rồi, thực sự là người tốt, thiện nam tử thiện nữ nhân! Thực sự làm được rồi, bản thân quý vị suốt đời thân tâm an lạc, không có tai nạn. Tai nạn cá nhân là bệnh tật, là phiền não, là tất cả những việc không như ý, là tai nạn cá nhân, môi trường cư trú, giống như mưa lụt, gió bão, hỏa hoạn, hạn hán, ngày nay nói là động đất, sóng thần, những tai nạn này quý vị không gặp phải. Nơi quý vị cư trú không thể phát sanh. Cho nên tai nạn có nghiêm trọng hơn nữa đều có thể hóa giải, không có gì không thể hóa giải được. Quý vị hiểu rõ được đạo lý này, quý vị tin tưởng, quý vị phải thực sự quay đầu.

Quý vị xem các nơi đang tuyên truyền sang năm năm 2012, chính là ngày mà hệ ngân hà xếp thẳng hàng, có người nói là đại tai nạn, trái đất hủy diệt, có người nói không phải. Đây là ngày chúng ta lại tiến vào một thời đại tốt đẹp hơn. Sang năm đích thực là ngày trái đất quay quanh hệ ngân hà đến được khởi điểm. Là lúc nào? Là 30 tháng chạp. Sang năm ngày 30 tháng chạp là trái đất quay quanh hệ ngân hà một vòng. Ngày thứ hai là chính là ngày mồng một tết.

Trung Quốc ngày xưa 30 tháng chạp là ngày tính sổ nợ. Ngày thứ hai là ngày đầu của một năm mới. Vậy chúng ta tạo tác tất cả tội nghiệp thời gian tính sổ đến rất sợ hãi. Lúc nợ tiền thì phải trả tiền, phải trả nợ, làm sai việc gì phải biết mà sửa đổi.

Một nhà khoa học người Mỹ ông ta công khai nói với mọi người làm thế nào để ứng phó với ngày 30 tháng chạp sang năm này. Ông kêu gọi những cư dân cư trú trên địa cầu này, người địa cầu, chúng ta đều là người địa cầu, nhất định phải giác ngộ, phải bỏ ác làm thiện, cải tà quy chánh, đoạn chánh tâm niệm, không những tai nạn có thể hóa giải, mà còn có thể làm cho trái đất

hướng đến điều tốt đẹp hơn, là Bladen người Mỹ nói như vậy. Đây là một nhà khoa học. Cách nói của ông và văn hóa truyền thống chúng ta nói giống nhau, cũng giống với cách nói của Phật Pháp. Khoa học chấp nhận truyền thống, chấp nhận Đại Thừa. Đây là thật không phải giả. Hiện tại vẫn còn hơn một năm, khoảng thời gian này vô cùng quý giá. Hi vọng thời gian này chúng ta dùng phương pháp gì đó, phương pháp ông ấy nói bỏ ác làm thiện, cải tà quy chánh, đoạn chánh tâm niệm, chúng ta chỉ cần làm một việc cho tốt, thì cả ba việc ấy đều viên mãn hết. Sự việc gì? Đặt Phật A Di Đà vào tâm, nên biết lão tổ tông thường thường nói “tâm quý vị là lương tâm”, lương tâm là thứ tốt đẹp, không phải là thứ xấu. Nhưng hiện tại mỗi người đều coi lương tâm của chính mình là thùng rác của người khác, vậy là sai lầm trầm trọng rồi! Những thứ loạn xạ tạp nham của người khác, thứ dơ dáy, thứ xấu xa đều để vào trong tâm, tất cả quý vị đều gom vào trong thùng rác của quý vị, lương tâm của quý vị bị nhiễm ô rồi, lương tâm quý vị biến thành xấu xa. Vậy thì phải làm sao? Phải vứt bỏ tất cả những rác rưởi của người khác, rác rưởi của bản thân cũng vứt đi. Làm cho tâm quý vị khôi phục thanh tịnh trở lại. Tâm thanh tịnh quý vị chỉ để một thứ đó là A Di Đà Phật! vấn đề gì cũng được giải quyết hết rồi. Bỏ ác làm thiện giải quyết rồi, cải tà quy chánh giải quyết rồi, đoạn chánh tâm niệm giải quyết rồi. Một câu A Di Đà Phật niệm đến cùng. Thời thời khắc khắc nghĩ đến A Di Đà Phật, niệm đến A Di Đà Phật, tai nạn gì cũng không còn nữa. Quý vị nếu hỏi đây là đạo lý gì? Bộ Kinh Vô Lượng Thọ này chính là giảng về đạo lý này. Chúng tôi giảng hơn 1000 tiếng đồng hồ, giảng rất rõ ràng, rất thấu đáo. Quý vị chăm chú nghe xem, quý vị liền biết được. Nói theo cách hiện tại đó gọi là đạo lý cứng, là chân thật không giả dối. Chúng ta dùng phương pháp này có thể cứu bản thân, có thể cứu gia đình mình, có thể giúp đỡ chúng ta giải quyết tai nạn trong khu vực này, người không tin rất nhiều, đừng sợ. Đây đều là điều do các nhà khoa học nước ngoài nói. Các nhà khoa học nước ngoài trong những năm gần đây, đây là cận đại, sự việc phát sinh trong hai ba mươi năm gần đây, “kế hoạch ý thức toàn cầu” của Nê Nhĩ Lâm, chúng ta tin tưởng lực lượng tâm linh tập thể, chính là ý niệm, tức là điều trong kinh nói “tất cả pháp từ tâm tưởng sanh”. Chúng ta phải làm cho tâm tưởng chúng ta đoạn chánh trở lại, không nên nghĩ những thứ khác, nghĩ sự việc thiện nhất tốt nhất chính là nghĩ đến A Di Đà Phật. Tiên sinh Mã Hách Tây cũng là một nhà khoa học, ông từng làm ra một bản tính toán. Ông nói ở một khu vực chỉ cần có căn bậc hai của một phân trăm dân số giống như Bladen nói, thực sự có thể làm được bỏ ác làm lành, cải tà quy chánh, đoạn chánh tâm niệm, ở nơi này liền không có tai nạn nữa. Vậy hiện nay trái đất nhân khẩu 6,5 tỷ người, lấy 6,5 tỷ căn bậc hai của một phần

trăm là khoảng bao nhiêu người? Tính toán ra là 8084 người, đây là nói vào mấy năm trước, hiện tại người trên trái đất nghe nói đã đạt đến 7 tỷ người rồi. Căn bậc hai của một phần trăm 7 tỷ người chưa đến 10.000 người. 10.000 người này, 10.000 người vượt qua rồi, có 10.000 người có thể quay đầu, có thể bỏ ác làm thiện, có thể cải tà quy chánh, có thể đốn chánh tâm niệm, chúng ta nói lời này cho đơn giản hơn, tức là nói có 10.000 người thực sự niệm A Di Đà Phật, tâm khẩu nhất như, trong tâm có A Di Đà Phật, trong niệm có A Di Đà Phật, hành động của chúng ta có A Di Đà Phật, chỉ cần 10.000 người trái đất sẽ được cứu. Những tai nạn trên trái đất liền được hóa giải. 10.000 người này biết tìm ở đâu? Chúng ta hi vọng những đồng tu tu Tịnh Độ, chúng ta ở trên mạng Internet, trên truyền hình vệ tinh chúng ta cùng nhau học Kinh Vô Lượng Thọ, tôi tin tưởng nhất định không chỉ dừng ở 10.000 người, mọi người chúng ta cùng phát tâm, cứu bản thân, cứu xã hội, cứu quốc gia, cứu thế giới, chỉ cần một phương pháp này chúng ta dạy cho mọi người, đem tất cả những tạp niệm, ý niệm trong tâm chúng ta, tất cả những vọng tưởng, tất cả đều vứt bỏ hết, tất cả đều buông xuống, không cần nữa, chỉ cần A Di Đà Phật, tâm ta chính là Phật A Di Đà, Phật A Di Đà chính là tâm ta. Trong tâm thực sự có Phật, trong miệng thực sự có Phật, thực sự từ sáng đến tối nghĩ đến A Di Đà Phật, không những tương lai quý vị chắc chắn vãng sanh Thế giới Cực Lạc, mà hiện tại quý vị cứu được trái đất rồi. Hi vọng mọi người đồng tu chúng ta phải thật làm!

Bộ kinh này tôi nhằm tính thêm khoảng 100 tiếng đồng hồ nữa thì bộ kinh này đã giảng viên mãn rồi, một ngày chúng ta giảng 4 tiếng đồng hồ, 100 tiếng đồng hồ là 25 ngày, 25 ngày, bộ kinh này chúng ta sẽ giảng viên mãn. Sau khi viên mãn rồi chúng tôi vẫn giảng bộ kinh này, giảng lại từ đầu. Kinh này thực sự có thể giải quyết vấn đề, thực sự có thể hóa giải tai nạn. Chúng ta không cầu thứ gì nữa, tuyệt đối không cầu danh văn lợi dưỡng của thế gian này, chúng ta chỉ cầu vãng sanh Thế giới Cực Lạc. Mục đích của chúng ta là giúp đỡ chúng sanh hóa giải tai nạn, giúp đỡ chánh pháp cứu rỗi thế gian, ngoài ra không cần bất cứ thứ gì nữa. Những thứ này chúng ta hiểu rồi, rõ ràng rồi. Vậy thì xem đoạn này.

Trong đó những vị đại hạnh có 72 tỷ Bồ Tát. Đại hạnh là gì? Bồ Tát minh tâm kiến tánh gọi là đại hạnh. Nếu dùng tiêu chuẩn của Kinh Hoa Nghiêm 41 vị pháp thân đại sĩ đó là đại hạnh. Họ minh tâm kiến tánh, kiến tánh thành Phật rồi. Những bậc dưới họ chính là mười pháp giới, Phật, Bồ Tát, Thanh văn, Duyên giác trong mười pháp giới đó là tiểu hạnh Bồ Tát. Trong lục đạo đó là phàm phu. Đoạn trước giảng qua rồi, tam bối cửu phẩm, phàm

phu vãng sanh, đây là chuyên nói về Bồ Tát, đại hạnh chính là Đại Thừa, Pháp thân Bồ Tát. Tiểu thừa Bồ Tát chính là quyền giáo, Tiểu thừa, gọi là quyền giáo.

“Tiểu hạnh không kể ở trong đó”. Đoạn này Niệm Lão có chú giải. Tiểu hạnh ở trong Kinh Vô Lượng Thọ Sao nói: những bậc tiểu hạnh là thập tín Bồ Tát gọi là tiểu hạnh. Đây nói đến thập tín. Ở đoạn này chúng ta trích dẫn cách nói của Kinh Lăng Nghiêm, Đại Phật Đảnh Thủ Lăng Nghiêm Kinh, trong đó giảng thập tín cũng là nương theo viên giáo, giống như Kinh Hoa Nghiêm vậy, nương theo viên giáo để nói.

“Thập tín giả nãi tam hiền chi thủ”, họ chưa đến tam hiền. Tam hiền là gì? là Thập trụ, thập hành, thập hồi hướng gọi là tam hiền. Thập địa gọi là Thánh. Tam hiền là minh tâm kiến tánh rồi. Thập trụ, thập hạnh, thập hồi hướng, thập địa, đẳng giác, 41 vị pháp thân đại sĩ họ gọi là đại hạnh Bồ Tát. Thập tín vị chính là tiểu hạnh. Tiểu hạnh là thập tín vị, chưa ra khỏi mười pháp giới, nhưng họ ra khỏi luân hồi lục đạo, chưa ra khỏi luân hồi lục đạo, họ ở trong lục đạo luân hồi chắc chắn không đọa ba đường ác, hơn nữa bảo đảm họ sẽ siêu việt luân hồi. Ở đây chúng tôi làm một báo cáo đơn giản “tam hiền chi thủ, vạn hành chi tiên dã”, quý vị nếu nghĩ từ phạm nhập thánh, ắt phải lấy tín làm hướng dẫn đầu tiên. Đầu tiên là lòng tin, sau đến nguyện tâm, đây là thập tín. Thứ nhất trong thập tín là sơ tín, sơ tín là tín tâm vị. Viên mãn là nguyện tâm vị, tổng là thập tín để làm phương tiện Bồ Tát chân tu vậy. Câu nói này quan trọng, chân tu không phải là làm giả.

Thứ nhất là “tín tâm”. “Vị tâm dữ lý minh”, chữ “minh” này chính là hợp nhất, tâm và lý hợp nhất. Lý là gì? là chân tâm. Đây là nói vừa mới bắt đầu, là sơ tín vị. Trong Kinh Hoa Nghiêm nói sơ tín trong thập tín Bồ Tát, thập tín là tiểu học, tiểu học của Phật Giáo. Sơ tín là lớp một, tín tâm. Quý vị xem xem ở đây nói: tâm và lý hợp nhất, chắc chắn không nghi, diệu tín thuần chân, hằng trú trung đạo. Vị Bồ Tát này, tiểu Bồ Tát, Bồ Tát nhỏ nhất, họ chưa ra khỏi lục đạo luân hồi. Quả vị họ chứng được tương đồng với Tu đà hoàn của Tiểu thừa. Trong tam bất thoái họ đắc được quả vị bất thoái đầu tiên, cũng tức là nói họ nhất định sẽ không thoái chuyển đến địa vị phạm phu. Tuy họ chưa ra khỏi luân hồi lục đạo, họ ở trong lục đạo luân hồi tuyệt đối không bị đọa vào ba đường ác. Họ là bậc bảy lần qua lại cõi trời cõi người, họ liền chứng quả A la hán, tức siêu việt lục đạo luân hồi, bảo đảm không đọa ba đường ác. Đây là tâm và lý hợp nhất, họ phá được kiến hoặc. Trong kinh giáo Đại Thừa nói là tám mươi tám phẩm kiến hoặc trong tam giới họ đoạn được

rồi. Vậy mới chúng đắc được địa vị này. Tu hành chúng quả không gì khác chính là buông bỏ. Kiến tư phiền não họ buông bỏ được kiến phiền não, tư hoặc vẫn còn. Kiến phiền não buông bỏ rồi vì thế tín của họ là chân tín. Diệu tín thuần chân, hằng trú trung đạo. Đây là vừa mới nhìn thấy trung đạo, nhưng là họ không hoài nghi.

Kinh nói: “diệu tín thường trú, nhất thiết vọng tưởng diệt tận vô dư, trung đạo thuần chân, danh viết tín tâm”. Tất cả vọng tưởng phải chăng thực sự đã diệt tận không còn gì? Sự tướng nói là thật vậy. Trên lý nói là vẫn còn tập khí vô cùng sâu dày, tập khí không dễ đoạn. Vị Bồ Tát này là Bồ Tát sơ tín vị. Trong Kinh Kim Cang nói rất hay, tứ tướng phá rồi, vô ngã tướng, vô nhân tướng, vô chúng sanh tướng, vô thọ giả tướng, là chúng đắc Tu đà hoàn rồi.

Phật hỏi chúng đệ tử: chúng đệ tử trả lời rất hay, nếu như bản thân họ nói họ đã chúng đắc quả vị Tu đà hoàn, quý vị thử nghĩ xem họ phải chăng thực sự đã chúng đắc? là giả, không phải là thật. Vì sao vậy? vì họ còn có ngã. Ngã chấp vẫn còn, tôi đã chúng quả Tu đà hoàn rồi, họ không phải là thật sự chúng đắc, thực sự chúng đắc thì vô ngã rồi. Từ sơ tín thứ nhất họ đã bắt đầu không còn ngã nữa. Sau đó nói ta chúng đắc quả vị gì đó, ta chúng đắc Bồ Tát gì đó, toàn là giả thôi. Sơ tín Bồ Tát đều vô ngã rồi. Ông làm sao mà vẫn còn có ngã? Ông còn có ngã, thì cũng phạm phu như tôi thôi, chỉ là một phạm phu. Cho nên đầu tiên họ không còn ngã nữa, ngã buông bỏ rồi, ngã là giả, không phải là thật, thân không phải là ta. Thân là gì? Thân là ngã sở hữu. Cũng giống như y phục vậy, y phục là thứ ta có, y phục không phải là ta. Vậy ngã là gì? Ngã thật có. Chúng ta đều quên mất đem thân giả cho là ta. Chân ngã thì quên sạch sẽ luôn. Pháp thế gian nói, quý vị xem người chết rồi, chết rồi có linh hồn, thân có sanh có tử, linh hồn không có sanh tử. Có sanh tử không phải là ta, không có sanh tử đó mới chính là ta. Nó đi đâu thai rồi. Ai đi đâu thai? Linh hồn đi đâu thai, lại đi tìm một thân thể khác. Tìm được một thân thể khác, vẫn không phải là ta, nó vẫn còn phải chết nữa. Có sanh tử, sau khi chết rồi vẫn đi tìm thân thể này. Trong lục đạo xả thân thọ thân không biết làm đã bao nhiêu lần. Thân làm sao mà là ta? Làm sao có đạo lý đó! Kỳ thật linh hồn vẫn không phải là chân ngã. Linh hồn là mê hoặc điên đảo, nó không linh chút nào. Nó giác ngộ rồi, liền không gọi là linh nữa. Giác ngộ rồi gọi là linh tánh. Linh tánh mới thực sự là ta, không sanh không diệt. Linh hồn là mê hoặc điên đảo, sau khi mê rồi linh hồn không ra khỏi lục đạo, cho nên không gian hoạt động của nó là đang trong lục đạo, xả thân thọ thân, nếu như hành thiện thì đi đến ba đường thiện thọ sanh; tạo ác đến ba đường ác thọ sanh. Ba đường thiện, ba đường ác đều là nghiệp lực của bản thân biến hóa

thành tựu, không có ai làm chủ tể, Phật Pháp giảng rất hay. Phật Pháp biết có thiên thần, có địa thần, có quỷ thần. Nhưng họ đều là nghiệp lực của bản thân biến hiện ra. Thực sự làm chủ là bản thân không phải là bên ngoài, là ý niệm của quý vị làm chủ. Vãng sanh đến Thế giới Cực Lạc vẫn là ý niệm của bản thân làm chủ, không phải là A Di Đà Phật làm chủ. Phật A Di Đà nếu làm chủ được, không phải đem toàn bộ chúng ta đều độ đến Thế giới Cực Lạc rồi sao? Sốt một người là ngài không từ bi rồi, ngài không làm chủ được. Ai làm chủ? Bản thân làm chủ. Cho nên Phật Bồ Tát khuyên chúng ta, khuyên chúng ta niệm Phật, chúng ta sẽ niệm Phật, không phải là bản thân đã làm chủ rồi! Bản thân làm chủ, ngài liền đến tiếp dẫn, đạo lý này phải hiểu được. Quý vị xem chúng ta niệm A Di Đà Phật, niệm đến trình độ nào thì chúng ta vãng sanh được? Bản thân chúng ta là Phật A Di Đà. Tâm ta chính là Phật A Di Đà, Phật A Di Đà chính là tâm ta. Như vậy làm sao mà không vãng sanh được? như vậy nhất định vãng sanh. Phật A Di Đà là Phật A Di Đà, ta là ta, vĩnh viễn vãng sanh không được. Đạo lý này nhất định phải hiểu, phải làm cho rõ ràng, cho thấu đáo. Phật A Di Đà là tự tâm chúng ta biến hiện ra. Thế Giới Tây Phương Cực Lạc cũng không ngoại lệ. Quý vị xem thiền sư Trung Phong tam thời hệ niệm pháp sự giảng hay biết bao. Tâm ta tức là Phật A Di Đà, Phật A Di Đà tức là tâm ta. Nơi đây là Tịnh Độ, Tịnh Độ là nơi này. Như vậy là đúng rồi! Bản thân chúng ta và Phật A Di Đà dung hòa thành một thể. Thế giới nơi chúng ta cư trú này và Thế giới Cực Lạc dung hòa thành một thể. Đây là đạo lý thực sự vãng sanh. Quý vị hiểu được đạo lý này, chúng ta liền không thể có ác niệm, không thể có ý niệm xấu. Ý niệm xấu là gì? bản thân đang chế tạo ba đường ác, đem tất cả những ý niệm bất thiện đều buông hết. Khởi tâm đều là thiện niệm, tương ưng với ngũ luân ngũ thường, tứ duy bát đức đây là thiện niệm. Trong nhà Phật những thứ tương ưng với thập thiện, tam quy, ngũ giới là thiện niệm. Chúng ta mới hiểu được thế nào gọi là tu hành. Tu những gì. Trong cuộc sống hằng ngày khởi tâm động niệm, nói năng tạo tác, nhất định phải tương ưng với thiện, không thể tương ưng với ác. Tu đà hoàn thật là rất vĩ đại, không có thân kiến, vô ngã tướng rồi, không có đối lập.

Kiến hoặc thứ hai, kiến hoặc trong khi dạy học, đức Phật dùng phương tiện quy nạp nó thành năm điều. Thứ nhất là thân kiến không còn nữa, họ buông bỏ rồi. Không còn cho rằng thân là ta nữa. Thứ hai là biên kiến. Biên kiến chúng ta dùng cách nói đơn giản nhất chính là đối lập. Tuyệt đối không đối lập với người khác. Họ đối lập với ta, ta đừng đối lập với họ. Ý niệm đối lập không còn nữa. Không đối lập với sự, không đối lập với tất cả vạn vật,

không đối lập chính là nhất thể, trời đất vạn vật và ta là nhất thể. Điều này họ làm được rồi. Thứ ba là thành kiến buông bỏ rồi. Kiến thủ kiến, giới thủ kiến, đều là thành kiến. Bồ Tát sơ tín vị không có thành kiến. Không có thành kiến họ liền có thể hằng thuận chúng sanh, tùy hỷ công đức. Có thành kiến, họ không chịu tùy thuận. Luôn cho rằng tôi thấy rõ hơn quý vị, tôi cao minh hơn quý vị, quý vị phải nghe tôi, có tập khí ngạo mạn. Bồ Tát sơ tín vị đều không có, tất cả tà tri tà kiến đều không có nữa. Cho nên họ phá kiến hoặc, hai loại thần thông xuất hiện là thiên nhãn thông và thiên nhĩ thông, Bồ Tát sơ tín vị họ có thể nhìn thấy những thứ mà người thường chúng ta không nhìn thấy. Quý vị xem xem chỉ cần đem thân kiến, biên kiến, kiến thủ kiến, giới thủ kiến, tà kiến đoạn hết, bản năng chúng ta liền khôi phục hai thứ, là thiên nhãn và thiên nhĩ, do tu mà được.

Bồ Tát nhị tín vị chính là niệm tâm. Thứ hai là “niệm tâm”, Bồ Tát nhị tín vị. Tiểu thừa là nhị quả hướng, vẫn chưa chứng đắc đến nhị quả. Từ sơ quả tinh tấn hướng đến nhị quả. Nói chân tín hiểu rõ rồi, trong kiếp quá khứ vị lai, vào sanh ra tử, hoài niệm không quên. Quý vị xem nhị quả hướng vẫn còn chưa chứng đến nhị quả, thần thông của họ liền hiện tiền. Thần thông gì? là túc mạng thông, tha tâm thông, ra vào sanh tử, nhớ nghĩ không quên, đây là túc mạng thông. Biết việc bản thân, cũng biết việc người khác, trong lục đạo luân hồi đời đời kiếp kiếp họ đều biết được, đó là nhị quả hướng.

Quý vị xem trong kinh nói “vô số kiếp trung, xả thân thọ thân”, xả thân là chết, thọ thân là sanh, chết rồi sau đó lại sanh, cho nên người chết không biết, sau khi chết phiền phức lớn rồi. Không phải chết rồi tất cả đều xong, không phải vậy. Sau khi chết rồi thì đủ việc xảy ra. Lại trở lại làm việc luân hồi, đời đời kiếp kiếp chỉ làm những việc diễn kịch này, khổ không kể xiết. Tức là trong kinh Phật nói “sanh tử bì lao”. Đó là gì? mê hoặc điên đảo, không hiểu được chân tướng sự thật. Bồ Tát ở trên địa vị này, đó là nhị tín vị họ liền có thể ghi nhớ, “đắc vô di vong”, họ sẽ không quên mất những việc đời đời kiếp kiếp trong quá khứ, chết như thế nào, sanh như thế nào, rất rõ ràng minh bạch nghiệp nhân quả báo không sai mấy may. Năng lực này liền hiện tiền.

Thứ ba, là tam tín vị, gọi là “tinh tấn tâm”. Đây là nhị quả, nhị quả Tư đà hàm của Tiểu thừa. Sơ quả là Tư đà hoàn, đây là Tư đà hàm. “Không tạp nói là tinh, không gián đoạn là tấn”, hai chữ tinh tấn này quan trọng, quý vị xem từ tín tâm đến niệm tâm lại đến tinh tấn tâm, không tạp gọi là tinh. Chúng ta ngày nay học những thứ, thật tình mà nói không nghe lời người già, chịu thiệt ngay trước mắt. Học Phật khó hay không? Không khó. Khó ở đâu? Khó là

do chúng ta không tuân thủ phương pháp. Nếu như quý vị có thể tuân thủ tín tâm, niệm tâm, tinh tấn tâm, huệ tâm, quý vị từng bước từng bước hướng thượng đi lên thì rất dễ dàng thành tựu. Quý vị không giữ quy củ này, giữ quy củ gọi là trì giới. Không giữ quy củ là làm mất giới, trì giới mới có thể đắc định, đắc định mới có thể khai trí tuệ. Chúng ta hiện tại không có hướng đến con đường này mà đi, cho nên con người trong thế hệ chúng tôi, mà so với thế hệ trước đó nữa thì lại không sánh bằng, đó là dốc trơn trượt, đời sau không bằng đời trước. Nguyên nhân là gì? giáo dục cơ sở của chúng ta bị sơ suất quá. Người Trung Quốc nói là giáo dục cắm rễ, chúng ta chưa từng học qua. Giáo dục cắm rễ của Trung Quốc, thế hệ chúng tôi còn được gặp qua, là khoảng năm năm cuối cùng. Tôi còn nhớ từ khi tôi mười tuổi trở về sau, thì không còn nữa, rất ít khi nghe nói. Tôi mười tuổi trở đi là sống ở nông thôn, quê hương chúng tôi là nơi khởi nguồn của phái đồng thành, cho nên văn phong rất thanh, chính là nơi phong khí học hành rất thanh, điều này những vùng nông thôn thông thường không gặp được, tôi sinh ở nơi này, ở nông thôn vẫn tuân thủ sự giáo dục của cổ thánh tiên hiền, trường tư thực rất nhiều, còn học một số những thứ cổ xưa. Những quy củ này, em trai tôi nhỏ hơn tôi sáu tuổi, ông ấy hoàn toàn không biết được. Cho nên dùng tình hình ở quê hương tôi mà nói, văn hóa truyền thống của chúng tôi đã bị mất hơn 80 năm rồi. 80 năm theo người Trung Quốc mà nói, 30 năm gọi là một thế hệ, vậy cũng gần ba đời rồi, tức là ba thế hệ, mất ba thế hệ rồi. Vậy sơ suất lại còn tính lên nữa, ít nhất cũng phải lùi thêm ba thế hệ nữa, tức là nói chúng ta sơ suất cũng đã gần 200 năm trước rồi. Lúc Từ Hi Thái Hậu chấp chánh đã sơ suất rồi, không coi trọng nữa. Sau khi nhà Thanh mất nước đến Dân Quốc thì suy thoái nhiều rồi. Chiến tranh Trung Nhật về sau thì không còn nữa, tìm không thấy nữa. Trong Kinh Vô Lượng Thọ Đức Phật nói, tôi cảm thấy Phật rất từ bi. Phật đã nhìn thấy hoàn cảnh hiện tại của chúng ta rất rõ ràng, rất thấu đáo. Như vậy Phật Pháp làm sao mà không suy được! Cổ nhân coi trọng giáo dục, “kiến quốc quân dân, giáo học vi tiên”, dạy học bắt đầu dạy từ lúc nào? Mẫu thân hoài thai gọi là thai giáo, trong mười tháng này, người làm mẹ khởi tâm động niệm sẽ ảnh hưởng đến thai nhi, nói năng tạo tác cũng sẽ ảnh hưởng đến thai nhi, cho nên ý niệm không thể không chơn chánh, hành vi không thể không đôn chánh. Đệ tử quy không phải để cho trẻ em đọc, không phải giảng cho trẻ em, không phải. Giáo dục của Đệ tử quy là lúc nào? Từ mới sinh cho đến ba tuổi. Trong một ngàn ngày này là dạy Đệ tử quy. Cách dạy như thế nào? Cha mẹ phải thực hành cho được, đều làm được từng chữ từng chữ của Đệ tử quy, biểu diễn cho trẻ con xem. Trẻ em vừa ra đời, vừa mở mắt ra nó biết nhìn, nó biết nghe, nó đang mô phỏng, nó đang học tập.

Cho nên trong một ngàn ngày này, cha mẹ phải thực sự đem những quy củ này thực hành cho được để cho con cái xem, cổ nhân nói “ba tuổi xem tám mươi”, trước ba tuổi đã được cảm rỗi này 80 tuổi cũng sẽ không thay đổi, gốc rễ vững chắc rồi. Giáo dục này của chúng ta không còn nữa. Đây là điều mọi người đều biết. Hiện tại chúng ta cầm Đệ tử quy ra là gì? là bổ túc, học bù, khóa trình này vô cùng quan trọng. Nhưng chúng ta chưa học được, hiện tại phải học. Vì sao ngũ luân, ngũ thường, tứ duy, bát đức chúng ta chưa làm được? Vì sao Thập Thiện Nghiệp Đạo làm không được? Vì sao Cảm ứng thiên làm không được? Nguyên nhân căn bản chính là chúng ta không còn gốc nữa. Cho nên chúng ta lùi thêm hai thế hệ về trước nữa, lúc đó người tại gia, xuất gia họ đều có thể làm được. Chúng ta lùi thêm hai thế hệ nữa, là lúc nào? Là thời đại của Đế Nhân lão pháp sư, thời đại của Hư Vân Lão hòa thượng, thời đại của Ấn Quang Đại sư, thời đại đó người tu hành thực sự làm được, trì giới không vấn đề gì. Trước một thế hệ nữa, đó chính là thế hệ của thầy giáo của chúng tôi, lão cư sĩ Lý Bính Nam, lão cư sĩ Hạ Liên Cư, lão cư sĩ Hoàng Niệm Tổ, hơn hẳn chúng tôi, chúng tôi không bằng họ. Họ đã không thể làm được. Nhưng họ hiểu được họ thường khuyến khích chúng tôi, họ có được thành tựu. Ngày nay chúng ta thọ nhận sự giáo dục của họ, không nghiêm túc nỗ lực học tập thì đã luống qua một đời rồi. Nhất định phải nhận thức sự căn bản của điều căn bản này. Chúng ta phải coi Đệ tử quy là giới căn bản của Phật môn chúng ta, không có Đệ tử quy, không có Cảm ứng thiên, nhất định không có thập thiện nghiệp đạo. Không có thập thiện nghiệp đạo thì chắc chắn không có tam quy ngũ giới. Toàn là giả dối thôi. Đây là điều chúng ta không thể không biết. Có người hỏi tôi, học Phật vì sao phải học Đệ tử quy, vì sao phải học Cảm ứng thiên? Tôi nói là Phật dạy vậy, trong bộ kinh nào đã nói vậy? Trong Quán Vô Lượng Thọ Phật Kinh nói vậy. Phật Thích Ca Mâu Ni giảng cho phu nhân Vi Đề Hi, về “Tịnh nghiệp Tam phước”, ba câu nói đó là Phật Pháp Đại Thừa. Bất luận học tông phái nào, bất luận học pháp môn nào, là tổng nguyên tắc chỉ đạo của tám vạn bốn ngàn pháp môn, là nguyên tắc chỉ đạo cao nhất. Nếu như không tuân thủ quý vị làm sao có thành tựu được? Câu đầu tiên của điều đầu tiên trong tam phước là: “hiếu dưỡng phụ mẫu, phụng sự sư trưởng, từ tâm bất sát, tu thập thiện nghiệp”. Đây là điều Phật nói. Hiếu dưỡng phụ mẫu, phụng sự sư trưởng là làm thế nào? Đệ tử quy, Đệ tử quy tức là nói về hiếu thân tôn sư, quý vị tra thử xem, đọc thử xem nội dung của nó, cho nên hiếu thân tôn sư chúng ta thực hiện nơi Đệ tử quy. Đệ tử quy thực hành được rồi, hai câu này sẽ làm được. Từ tâm bất sát, Cảm ứng thiên làm được rồi, câu nói này cũng đã làm được. Có được cơ sở này thì tiếp đó là Thập Thiện Nghiệp Đạo, vì sao người ngày xưa học Phật lại dễ dàng

như vậy? vì sao ngày nay học Phật lại khó như vậy? Vì thiếu hiểu thân tôn sư, từ tâm bất sát, thiếu thứ này. Cũng chính là thiếu Đệ tử quy, và Cảm ứng thiên. Chúng ta thực sự muốn ngay trong đời này thành tựu, thì khóa học này không bỏ tức không được, nhất định phải bỏ tức nó cho được. Chúng ta mới có thể thành tựu được, không bỏ tức lại, không thành tựu được. Điều đầu tiên làm được rồi, quý vị mới là thiện nam tử, thiện nữ nhân, thiện nam tử thiện nữ nhân mới thực sự là đệ tử nhà Phật. Cho nên điều thứ hai thọ trì tam quy, đầy đủ các giới, không phạm oai nghi, học Tiểu thừa. Điều thứ ba là Đại Thừa, phát tâm Bồ đề tin sâu nhân quả, tụng đọc Đại Thừa, khuyến tấn hành giả. Câu cuối cùng là hóa tha, tự thực hành để hóa độ người khác.

Tam phước tổng cộng 11 câu, mười câu là tự độ, câu cuối cùng là giáo hóa người khác, là nguyên tắc chỉ đạo cao nhất. Phật ở sau đó nói ba điều, là “ba đời chư Phật tịnh nghiệp chánh nhân”, ba đời là quá khứ, hiện tại, vị lai. Quý vị muốn thành Phật đều phải tuân thủ nguyên tắc chỉ đạo này. Quý vị nếu sơ suất nguyên tắc chỉ đạo này, quý vị chắc chắn sẽ không có thành tựu, quan trọng biết bao! Cho nên tinh tấn, không tạp gọi là tinh, không gián đoạn gọi là tấn. Chúng tôi biết, tôi cũng sẽ giảng, nhưng như thế nào? Chưa làm được. Tôi vì sao chưa làm được? tôi rất muốn làm, số khổ! Một đời muốn làm chưa có duyên, quý vị xem hơn 80 tuổi rồi ngay cả một cái đạo tràng cũng không có, một đời lưu lạc, sự lưu lạc đó là tùy duyên, một đời lang thang. Ở đâu có duyên liền đến đó, thời gian ở lại đều không lâu. Ở rồi lại phải rời đi, không có chỗ ở cố định, nên không có cách gì. Tôi cũng hiểu tôi phải một đời chuyên môn học một bộ kinh thì mới thành công. Tôi cũng dạy người như vậy. Lúc mới học Phật dạy ở Phật học viện, tôi liền dạy học trò quý vị mỗi người suốt một đời học một bộ kinh. Chuyên học phẩm Phổ Môn một đời không gián đoạn. Sau mười năm quý vị sẽ là Bồ Tát Quán Thế Âm sống, quý vị thông rồi. Thời gian mười năm chuyên học Kinh A Di Đà, sau mười năm quý vị sẽ là A Di Đà Phật tái lai. Không nên làm nhiều. Một môn quý vị sẽ được thành tựu, học nhiều quá thì không thể thành tựu. Tôi hiểu được đạo lý này, tôi rất muốn học, nhưng không được. Tôi phải nghe lời người khác, người ta muốn tôi giảng kinh gì, tôi liền giảng kinh đó, cho nên một đời giảng đến mấy mươi bộ kinh. Không phải ý của tôi, tôi phải nghe người khác chỉ phối. Hiện nay suy nghĩ 85 tuổi rồi, tôi không còn nghe người khác nữa. Tôi nếu như vẫn còn thọ mạng, cuối đời phải làm gương cho tốt. Làm gương như thế nào? Tinh tấn. Tinh là một bộ kinh, tức chỉ giảng Kinh Vô Lượng Thọ, những kinh khác đều không giảng nữa. Tôi nhắm tính bộ kinh này lần này gần đúng như tôi dự tính, 1200 tiếng đồng hồ. Một năm giảng một bộ, mỗi

ngày giảng bốn tiếng đồng hồ, một năm giảng một bộ, mỗi năm đều giảng một bộ. Bộ kinh này giảng xong chúng ta giảng lại từ đầu, không giảng kinh khác nữa, tinh tấn! Nếu như tôi vẫn còn có thể có thọ thêm 10 năm nữa, thì tôi sẽ giảng mười lần, vậy là cũng trở thành vô lượng thọ Phật rồi. Đây là biểu pháp, làm gương cho mọi người vậy. Tôi giảng người ta không tin, bởi vì bản thân tôi chưa làm được. Người ta không nghe là điều bình thường. Tôi làm được rồi, mà họ không nghe thì sai rồi. Vì vậy hiện tại ở nơi nào tìm tôi giảng kinh, tôi không làm nữa, tôi chỉ giảng bộ kinh này. Ngoài bộ kinh này ra, những kinh khác đều không giảng nữa.

“Vị duy dĩ niệm tâm, tinh minh tấn thú chân tịnh chi địa”. Bộ kinh này là đến Thế giới Cực Lạc. Thế giới Cực Lạc là nơi chân tịnh. Kinh nói: chỉ dùng tinh minh tiến thú chân tịnh, gọi là tâm tinh tấn. Chỗ này nói là “kinh nói”, toàn là những lời ở trong Kinh Lăng Nghiêm, Kinh Lăng Nghiêm rất hay! Năm xưa tôi ở Đài Trung học kinh với Thầy Lý, Kinh Lăng Nghiêm là môn học chính của tôi. Tôi còn nhớ ngày xưa tôi giảng qua bảy lần. Bảy lần, vì kinh dài chỉ có hai lần giảng được viên mãn, ngoài ra đều không giảng viên mãn, giảng được một nửa, giảng được hai phần ba, cũng là duyên chưa thành thực liền phải dừng lại, có hai lần là giảng được viên mãn. Lăng Nghiêm khai mở trí tuệ, tôi còn nhớ năm 1977, tôi lần đầu tiên đến HongKong giảng Kinh Lăng Nghiêm giảng bốn tháng nhưng mới giảng một nửa, chưa giảng viên mãn được, giảng một nửa.

Bồ Tát tứ tín, tín thứ tư là “huệ tâm”, đây là tam quả hướng, tâm tinh tấn là nhị quả. Bồ Tát nhị quả có túc mạng thông, có tha tâm thông. Tam tín là nhị quả, Tiểu thừa là nhị quả, đây là tam quả hướng.

“Thiện nhập Phật Pháp, tạo tâm phân biệt vi huệ, vị tinh tấn chi tâm kí dĩ hiện tiền, tác thuận chân chi huệ tự nhiên phát hiện.” Đây là trí tuệ không phải là tri thức, vô cùng quan trọng. Ngày nay toàn thể thế giới người cầu trí tuệ không còn nữa, quên mất rồi, toàn cầu đến tri thức. Thời gian tôi ở nước ngoài rất lâu, duyên nước ngoài sâu dày, đặc biệt là giới học thuật, rất nhiều trường đại học tôi đi thăm viếng, tôi đi tham học, tôi đặc biệt coi trọng tôn giáo và kinh điển của Thánh hiền, cũng chính là hán học mà người nước ngoài thường nói. Ở nước ngoài Hán học nổi tiếng nhất là ở Đại học Oxford của nước Anh, đại học Cambridge và Lon don, ba trường đại học này, danh tiếng của trường đại học London tuy không cao bằng hai trường đại học trước đó, nhưng từ trên mặt Hán học mà nói, môn học này thì trường Lon don sẽ là số một. Tôi từng hai lần đi thăm viếng, thứ họ cầu toàn là tri thức. Quảng

học đa văn là trí thức, nhân giới đấng định, nhân định khai huệ, đó là trí tuệ. Cho nên trí tuệ là từ tín tâm, niệm tâm, tinh tấn tâm, mới sanh ra được huệ tâm, không phải từ trí thức. Cho nên Phật học và học Phật là hai sự việc khác nhau. Phật học là làm trí thức Phật Giáo, học Phật là trì giới, tu định, khai huệ, khai trí tuệ, thì khác nhau. Sự quảng học đa văn này không liên quan gì cả.

Mọi người đều biết Huệ Năng đại sư không biết chữ, chưa từng đi học, một đời chưa từng đến giảng đường nghe qua buổi giảng nào, trong thiên đường cũng chưa ngồi qua một thời thiền nào. Ngũ Tổ Hoằng Nhẫn đem tổ vị thứ sáu truyền cho Ngài, là gì? khai ngộ rồi. Ngài khai ngộ như thế nào? Quý vị nghĩ xem giới định tuệ của Ngài, người ta làm được rồi. Giới, định, tuệ Ngài làm được rồi, Ngài không học. Không học làm sao mà làm được? Ngài tự nhiên làm được. Nhờ điều gì? Điều đầu tiên là trung thực, thứ hai là Ngài nghe lời, thứ ba là ngài thật làm, chỉ nhờ những điều này. Sau khi khai ngộ pháp thế gian xuất thế gian không có gì ngài không thông. Ngài vừa xem liền rõ ràng, vừa nghe đã rõ ràng. Quý vị cầm quyển kinh đến hỏi Ngài, đọc cho ngài nghe, ngài liền giảng cho quý vị nghe, nhất định không có sai lầm. Quý vị thấy Ngài bỗng chốc là người đại triệt đại ngộ. Người có cùng cảnh giới bình đẳng Ngài có 43 người, không tiền tuyệt hậu, truyền pháp của Ngài có 43 người, người người đều là người khai ngộ. Cho nên chúng ta nên nhớ những điều Phật giảng trong giáo lý Đại Thừa, một bộ kinh thông rồi, tất cả những kinh khác đều thông hết. Vì sao vậy? Vì tất cả pháp không rời tự tánh. Chỉ cần quý vị kiến tánh, quý vị liền thông hết. Đại Thừa dùng kiến tánh làm mục tiêu cuối cùng của việc học tập. Không kiến tánh, thì học vị này không lấy được. Học vị này là học vị cao nhất. Trong nhà Phật, Phật đà, Bồ Tát, A la hán, là danh xưng của ba học vị. Phật đà là học vị cao nhất, minh tâm kiến tánh, kiến tánh thành Phật, thì xưng hiệu Phật đà đã đạt được rồi. Bồ Tát là học vị thứ hai, giống như học vị thạc sĩ trong trường học, A la hán là cử nhân, ba học vị này. Kiến tư phiền não đoạn rồi là A la hán, vô minh đoạn rồi là pháp thân Bồ Tát. Pháp thân Bồ Tát chính là chân Phật. Thiên Thai đại sư nói là phần chứng tức Phật. Là Phật trong mười pháp giới, không phải là chân Phật, gọi là tương tự tức Phật. Thiên Thai nói là lục tức Phật. Viên giáo Sơ trụ trở lên, họ đã minh tâm kiến tánh, kiến tánh thành Phật rồi. Cho nên đó là chân Phật, không phải là giả Phật. Quý vị chứng A la hán, chứng Bồ Tát, chứng quả vị Phật, không liên quan gì đến việc đọc hay không đọc những bộ kinh này, mà liên quan đến việc buông xuống. Quý vị phải thực sự buông bỏ được ba loại phiền não: vô minh phiền não, trần sa phiền não, kiến tư phiền não, kiến tư buông bỏ rồi, đoạn được kiến tư phiền não, liền chứng A la hán;

đoạn được trần sa phiền não là Bồ Tát; không khởi tâm không động niệm tức là đoạn được vô minh, đoạn trần sa phiền não là Bồ Tát; đoạn vô minh là Pháp thân Bồ Tát tức là thành Phật rồi. Nơi họ cư trú là Cõi Thật báo trang nghiêm của chư Phật, không phải mười pháp giới, đây là siêu việt mười pháp giới. Vì vậy trí tuệ quan trọng!

“Tạo tâm phân biệt vi huệ”. Dưới đây giải thích: là tâm tinh tấn đã hiện tiền, tức trí tuệ thuần chân tự nhiên phát khởi.

Kinh vân: “tâm tinh hiện tiền, thuần dĩ trí tuệ, danh viết huệ tâm”. Tâm ở đây không phải là chân tâm, vẫn là A lại da. Nhưng tâm A lại da, vọng tâm này, vì họ học Phật rồi, hoàn toàn y theo lời dạy dỗ của Phật mà làm, khởi tâm động niệm, nói năng tạo tác tương ưng với tánh đức. Thanh tịnh trong ba tiêu chuẩn trên đề kinh họ đã đạt được. Thanh tịnh là Thanh văn, là quả vị Tiểu thừa chứng được. Bình đẳng là quả vị Bồ Tát chứng được. Chử giác sau cùng chính là đại triệt đại ngộ, minh tâm kiến tánh. Đó là Pháp thân Bồ Tát, là cảnh giới Phật chứng đắc. Đắc tâm thanh tịnh là học vị thứ nhất lấy được rồi, A la hán đạt được rồi. Đắc tâm bình đẳng là học vị Bồ Tát đạt được rồi. Giác sau cùng đó là học vị Phật đã cũng đạt được rồi. Đây là danh xưng của ba học vị. Cho nên đức Phật dạy “tất cả chúng sanh vốn là Phật”, điều này phải nên biết. Trong Tịnh Độ nói “tâm này là Phật”. Nói cách khác, điều quan trọng nhất là chúng ta phải “tâm này làm Phật”, ta vốn là Phật, hiện tại muốn làm Phật, họ có thể không thành Phật được sao? Đây là đạo lý thành Phật. Vậy quý vị không muốn làm Phật thì cũng hết cách rồi. Muốn làm Phật, muốn làm Phật thì đều buông ba thứ này xuống, vọng tưởng phân biệt chấp trước tất cả đều buông xuống, trong Kinh Hoa Nghiêm nói vậy. Vọng tưởng trong Kinh Hoa Nghiêm chính là vô minh phiền não trong Đại Thừa thường nói. Phân biệt mà trong Kinh Hoa Nghiêm nói chính là trần sa phiền não, chấp trước trong Kinh Hoa Nghiêm nói chính là kiến tư phiền não. Chỉ cần buông bỏ ba thứ này quý vị liền thành Phật. Buông bỏ hai thứ là Bồ Tát, buông bỏ một thứ quý vị là A la hán. Đây gọi là tạo tâm phân biệt.

Chúng ta xem tiếp tín vị thứ năm. Ngũ “định tâm”, tín vị thứ năm là tam quả của Tiểu thừa. Tam quả lại có một loại thần thông quan trọng xuất hiện là thần túc thông. Tam quả là A na hàm, tứ quả là A la hán. Tam quả là thánh nhân, họ đang ở đâu? Họ đang ở đệ tứ thiên ngũ bất hoàn thiên, đang tu hành ở đó. Thánh nhân tam quả lợi căn chúng ta cũng xưng họ là tam quả la hán. Họ liền từ ngũ bất hoàn thiên ra khỏi lục đạo, nâng cao đến pháp giới Thanh văn của pháp giới Tứ thánh. Họ đến đó để tu hành rồi. Nếu như căn tánh độn

hơn một chút họ còn phải thông qua Tứ không thiên, thời gian liền dài hơn một chút. Từng tầng từng tầng hướng thượng đi lên mới có thể ra khỏi lục đạo luân hồi. Họ đạt được là thần túc thông, cũng gọi là Như ý thông, phi hành biến hóa. Họ có được năng lực này là định tâm, định rồi liền phát thần thông. Năm thông trước của lục thông, Bồ Tát ngũ tín vị đầy đủ rồi.

“Niệm lự giai vọng”, trong tâm không có ý niệm, không có suy nghĩ, những thứ này đều không còn nữa, “tịch dụng vô tâm”, vô tâm này chính là không vọng niệm. Tâm địa thực sự đạt đến thanh tịnh rồi, “tức huệ tánh minh triệt, trạm nhiên bất động”. Chúng ta thường nói cảnh giới này, gọi là thường sanh trí tuệ, họ không sanh phiền não. Tiêu thừa tam quả.

Kinh nói: “khấp cả hư không, tịch diệu vắng lặng, nên gọi định tâm”. Đây là lời ở trong Kinh Lăng Nghiêm. Tam quả thánh nhân tuy trú tại ngũ bất hoàn thiên, họ và những cõi dục giới và sắc giới dưới đây, họ là đệ tứ thiên. Tam thiên ở dưới tứ thiên đều là bậc dưới của họ, chúng sanh có cảm, họ đều có ứng. Đây đều là những vị có duyên với Bồ Tát, Bồ Tát ngũ tín vị có duyên với họ, họ sẽ đến giáo hóa. Đặc biệt là lục đạo phàm phu, là cảnh giới này. A la hán thường đến nơi này để giáo hóa. Chúng ta không biết họ, họ cũng không chịu tiết lộ thân phận. Chúng ta cho rằng họ là phàm phu, kỳ thật họ thực sự là Thánh nhân. Phật Giáo truyền đến Trung Quốc đem kinh điển tiếng Phạn dịch thành Trung văn. Trong đây có Phật Bồ Tát tái lai. Có Bồ Tát tái lai, cũng có Thanh văn, trong Thanh văn phần nhiều là A la hán và tam quả. Người Trung Quốc có phước báo, phước báo từ đâu mà có? ngàn vạn năm trở lại đây lão tổ tông tích đức, nếu chúng ta đọc lịch sử Trung Quốc sẽ biết được, đức tổ tông tích được rất dày, cho nên cảm được những vị Bồ Tát Thánh hiền này, bậc Thánh hiền này chỉ cho A la hán và A na hàm, đến làm công tác phiên dịch không phải là người phàm. Kinh điển không thể hoài nghi. Sự nghiệp phiên dịch này lúc chúng tôi còn trẻ cũng hoài nghi. Đây là cổ văn chúng ta thường thấy, một bản văn chương của cô nhân, chúng ta phiên dịch nó thành văn bạch thoại, điều này có lẽ dễ dàng hơn nhiều. Mười người dịch, mười người khác nhau, từ đó mà tôi khởi tâm hoài nghi, thỉnh giáo với thầy Lý: cổ nhân dịch kinh có thể tin tưởng được không? Sự nghi ngờ này nếu như không phá được, đối với lợi ích của kinh điển chúng ta nhất định không đạt được. Thầy Lý nói với tôi: ngày xưa tham gia dịch trường, tham gia phiên dịch kinh điển, ít nhất đều là tam quả trở lên, không phải là phàm nhân. Cho nên đối với kinh điển phải có tâm cung kính, không thể nghi hoặc. Ân Quang Đại sư nói rất hay: một phần thành kính được một phần lợi ích, mười phần thành kính được mười phần lợi ích, trăm phần thành kính quý vị liền được

trăm phần lợi ích. Không có tâm cung kính, Phật Bồ Tát đến giảng kinh cho quý vị, quý vị cũng không đạt được lợi ích. Vì sao vậy? Vì quý vị hoài nghi, quý vị phê bình. Quý vị làm sao mà đạt được lợi ích? Nhưng tâm thành kính thì không dễ dàng. Cho nên chúng ta học Phật học cả đời, thập tín vị, ngay cả sơ tín vị chúng ta cũng không đạt được. Quý vị nghĩ nghĩ xem sơ tín vị, bốn phiên này, chúng ta có thể phá được sao? Thân kiến, biên kiến; biên kiến là đối lập, kiến thủ, giới thủ. Kiến thủ là thành kiến trên quả, giới thủ là thành kiến trên nhân. Đây là nói nhân quả, tà kiến, chúng ta có thể đoạn được không? Chỉ cần có một điều quý vị chưa đoạn được, tức quý vị không chứng đắc được Bồ Tát sơ tín vị. Chúng ta học như thế nào, cũng nằm ngoài 51 địa vị chứ chưa vào cửa được! Điều này chúng ta không thể không biết. Thầy giáo nói với tôi: trong trường dịch kinh những nhân viên tham dự này ít nhất cũng là quả vị A na hàm trở lên. Chúng ta còn có lời gì để nói nữa? Người ta có tu có chứng, tam quả thiếu một cấp bậc nữa là chúng A la hán.

Dưới đây là thứ sáu, Bồ Tát “bất thối tâm” lục tín vị. Vị Bồ Tát này là tam quả hướng thượng đi lên tứ quả hướng. Hướng đến quả thứ tư tức định quang hiển phát. Họ đắc định rồi, trong Tịnh Tông nói là họ đắc tam muội rồi. Tam muội chính là thiền định. Định quang hiển phát, nhân định mà khai huệ, trí tuệ khai mở. Huệ tâm sáng suốt, biết được không xa, siêng tu không giải đãi, họ sẽ không giải đãi. Họ cách đạo, đạo đây là đạo Thanh văn, tức là tứ quả A la hán không còn xa nữa, Tiểu thừa sắp tốt nghiệp rồi. Cho nên họ rất tinh tấn.

Kinh nói: “Định quang phát minh, minh tánh thâm nhập, tinh tấn không thối chuyển, gọi là tâm bất thối”. Tứ quả hướng, trước có tinh tấn, sau đó mới có bất thoái. Không có tinh tấn, thì sẽ thoái chuyển. Cho nên tu hành không thể không thể tinh tấn.

Trong kinh giáo Đại Thừa, Bồ Tát chỉ có một thiện căn chính là tinh tấn. Ngày ngày không ngừng hướng thượng nâng cao. Vậy là phải thật làm, không thật làm thì sẽ thoái chuyển. Triệt để buông bỏ sẽ không bị cảnh giới bên ngoài chuyển biến. Sáu căn tiếp xúc với cảnh giới bên ngoài, quý vị khởi tham, sân, si, mạn thì liền đọa lạc. Quý vị khởi phân biệt chấp trước thì đọa lạc đi xuống. Nhất định phải không khởi tâm, triệt để buông bỏ. Những thứ này không liên quan gì đến ta.

Tu Tịnh Độ, thì bộ kinh này rất tốt! Cư sĩ Hạ Liên Cư đem năm bản dịch gốc hợp thành một bản, tập đại thành, tập hợp năm bản dịch gốc thành đại thành. Năm bản dịch này chúng ta học tập nó thì phiền phức quá, phức tạp

quá, bản hội tập này rất tốt! Học trò của ngài đệ tử nhập thất, đệ tử truyền pháp – Hoàng Niệm Tổ. Lão cư sĩ Hoàng Niệm Tổ dùng thời gian sáu năm để hội tập thành bản chú giải này, bản hội tập này của ông cũng là bản hội tập. Dùng kinh chú giải kinh, dùng phương pháp này. Lại đem những chú giải về Kinh Vô Lượng Thọ của Tổ sư trong và ngoài nước hội tập lại để chú bộ kinh này. Tổng cộng dùng 193 loại tư liệu, thật hiếm có! Cho nên chúng ta đọc bộ sách này, tức là đọc 193 loại kinh điển đại tiểu thừa. Kinh là hội tập chú cũng là hội tập, vô cùng vô cùng hiếm có. Cho nên chúng ta một đời nghiêm túc học tập một bộ kinh này là được rồi. Nhưng chúng ta đọc tụng, nhất định đọc tụng nguyên văn, không nên đọc chú giải. Đọc tụng nguyên văn, dùng tâm cung kính để đọc tụng, tu giới, tu định, tu huệ; giới định tuệ một lần hoàn thành. Chú giải là giúp đỡ chúng ta phá mê khai ngộ, là giúp đỡ chúng ta phá mê khởi tín, chúng ta đối với kinh này vẫn có hoài nghi. Vậy thì quý vị nhất định từ trong chú giải mà tìm được đáp án. Quý vị không còn hoài nghi nữa. Vậy mới có thể thành tựu. Cho nên định quang phát minh. Minh chính là trí tuệ, minh tánh thâm nhập. Trí tuệ hiện tiền, đương nhiên sẽ không thoái chuyển. Vì sao thoái chuyển? Vì không có trí tuệ, chỉ có thường thức. Thường thức sẽ thoái chuyển, trí tuệ sẽ không thoái chuyển. Không thoái tâm, mới có thể “hộ pháp”, trong đạo tràng người hộ pháp rất nhiều. Người làm công quả đều là người hộ pháp. Nhưng tiêu chuẩn của người hộ pháp chân chánh, quý vị xem xem Bồ Tát thất tín vị là người nào? Là Tiểu thừa A la hán. Vị thứ này siêu việt lục đạo luân hồi. Tâm bất thoái trước đây vẫn còn trong lục đạo luân hồi, ở tứ thiên thiên. Họ là tứ quả hướng đến địa vị này, chứng quả thứ tư, đây là hộ pháp, lục thông lậu tận thông họ đắc được rồi. Kiến tu phiền não hoàn toàn đoạn rồi. Lục thông đầy đủ đây mới có thể hộ chánh pháp.

Nói tâm tinh tấn bất thoái, tức có thể bảo hộ nhậm trì tất cả Phật Pháp. Nhậm là tự nhiên, tự nhiên như vậy có thể trì tất cả Phật Pháp. “Hơn nữa khí phần của Phật tương tiếp với chúng ta”. Cổ nhân nói khí phần, người hiện nay nói là từ trường. Tức là nói quý vị đã tiến vào từ trường của Phật đà. Tuy quý vị chưa thể thấy Phật, nhưng quý vị đã có thể cảm nhận được, nên khí phần của Phật và chúng ta đã tương tiếp.

Kinh nói: “tâm tấn an nhiên”, đây là tinh tấn, tinh tấn tự nhiên như vậy, duy trì không mất, từ trường của mười phương Như Lai giao tiếp nhau, gọi là tâm hộ pháp. Đây mới thật là hộ pháp. Hôm nay thời gian hết rồi, ý nghĩa của đoạn này chưa giảng xong, ngày mai chúng ta giảng tiếp tỉ mỉ về điều này. Bởi vì hộ pháp đối với chúng ta hiện nay mà nói quan trọng hơn bất cứ điều

gì. Phật Pháp ngày nay nói thật là đã suy đến tận cùng rồi, quan trọng nhất là không có người thực sự hộ pháp nữa, cũng không có người thực sự tu hành nữa. Có người thực sự tu hành, mới có được người hộ pháp thực sự. Ngày mai chúng ta thảo luận tiếp về vấn đề này.

HẾT TẬP 562